

Số: 1934/2022/QĐHNGĐ-ST

Thành phố Thủ Đức, ngày 31 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Xác định mẹ cho con

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Cao Thị Hiền Luỹ

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thị Ngọc Hoa, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp: Bà Trịnh Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên họp sơ thẩm công khai để giải quyết việc dân sự thụ lý số 278/2022/TLST-VDS ngày 28/01/2022 về việc “Xác định mẹ cho con” theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 3063/2022/QĐ-MPH ngày 17/5/2022.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị Kim T, sinh năm 1984

Địa chỉ: số nhà 12/26 Đường số x, Khu phố y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu xác định là mẹ: Bà Hình Thị N, sinh năm 1963

Địa chỉ: số nhà 12/26 Đường số x, Khu phố y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hình Thị L, sinh năm 1957

2. Ông Huỳnh Tấn Đ, sinh năm 1975

Địa chỉ: số nhà 09 Đường số x, Khu phố y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Bà Huỳnh Thị Kim T1, sinh năm 1977

Địa chỉ: số nhà 18/14/6 Đường số x, Khu phố y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Ông Huỳnh Phú V, sinh năm 1981

Địa chỉ: số nhà 09 Đường số x, Khu phố y, phường L, thành phố T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bà T, bà N có mặt, bà L, ông Đ, bà T1, ông V vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Tại đơn yêu cầu ngày 18 tháng 01 năm 2022 và lời trình bày của Huỳnh Thị Kim T: Mẹ ruột của bà là bà Hình Thị N, năm 1980 bà N chung sống vợ chồng với ông Nguyễn Sinh L nhưng không thực hiện thủ tục đăng ký kết hôn. Ngày 10 tháng 11 năm 1984 bà N sinh bà nhưng không đủ điều kiện nuôi nên nhờ vợ chồng chị gái là bà Hình Thị L và ông Huỳnh Kim T2 nuôi dưỡng bà. Vì vậy ông T2, bà L đã nuôi bà từ nhỏ và đăng ký khai sinh cho bà với tư cách là cha, mẹ. Thực tế bà L, ông T2 không phải là cha mẹ ruột của bà mà có quan hệ là dì ruột. Đến nay ông Huỳnh Kim T2 đã chết, bà N và bà L cùng bà thống nhất xác định lại mẹ của bà cho đúng để đảm bảo các quyền lợi cũng như các mối quan hệ của bà về sau. Vì vậy, bà yêu cầu Tòa án xác định Hình Thị N là mẹ của bà theo đúng thực tế.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Hình Thị N trình bày: Năm 1980 bà chung sống vợ chồng với ông Nguyễn Sinh L và sinh được hai người con chung nhưng không đăng ký kết hôn do ông L không có hộ khẩu. Thời gian bà mang thai người con thứ hai là Huỳnh Thị Kim T thì ông L bỏ đi không để lại tin tức. Khi sinh con bà không đủ điều kiện nuôi con nên vợ chồng chị gái là Hình Thị L nhận nuôi giúp. Mặc dù ông T2 bà L trực tiếp nuôi dưỡng Huỳnh Thị Kim T nhưng hai bên vẫn thông báo về mối quan hệ thực tế cho Thảo biết. Đến nay Huỳnh Thị Kim T yêu cầu xác định lại mẹ để đảm bảo các mối quan hệ về sau là phù hợp và đúng với thực tế nên bà đồng ý.

Bà Hình Thị L trình bày:

Bà và ông Huỳnh Kim T2 là vợ chồng, quá trình chung sống đã sinh được ba người con gồm Huỳnh Tấn Đ, Huỳnh Thị Kim T1 và Huỳnh Phú V. Năm 1984 bà Hình Thị N (em gái của bà) sinh con nhưng không đủ điều kiện nuôi dưỡng nên vợ chồng bà nhận nuôi và đăng ký khai sinh cho con của bà N với tên gọi Huỳnh Thị Kim T. Vợ chồng bà nuôi Huỳnh Thị Kim T từ nhỏ nhưng vẫn công khai mối quan hệ thực tế với các con. Năm 1998 ông Huỳnh Kim T2 chết, bà và bà N cùng hỗ trợ lẫn nhau để nuôi con. Đến nay T yêu cầu xác định lại mẹ ruột tên Hình Thị N là đúng với thực tế nên bà đồng ý.

Ông Huỳnh Tấn Đ, bà Huỳnh Thị Kim T1 và ông Huỳnh Phú V xác định là con của ông Huỳnh Kim Thành và bà Hình Thị L. Thống nhất với lời trình bày và yêu cầu của bà Huỳnh Thị Kim T.

Tại phiên họp, bà Huỳnh Thị Kim T giữ nguyên yêu cầu. Bà Hình Thị N đồng ý với yêu cầu của bà T.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà L, ông Đ, bà T1 và ông V có đơn yêu cầu vắng mặt và vắng mặt tại phiên họp, thống nhất với lời trình bày của bà Thảo và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên họp phát biểu ý kiến và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của đương sự, xác định bà Hình Thị N là mẹ của bà Huỳnh Thị Kim T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp. Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu của bà Huỳnh Thị Kim T là yêu cầu về dân sự “Xác định mẹ cho con”, được quy định tại Khoản 10 Điều 29 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên họp nhưng đã có đơn đề nghị vắng mặt nên Tòa án vẫn mở phiên họp giải quyết việc dân sự theo quy định tại Khoản 2 Điều 228 và Điều 367 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: Xét, tại Giấy khai sinh (bản sao) số 537 ngày 05/10/1999 do Ủy ban nhân dân phường Linh Xuân, quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho Huỳnh Thị Kim T thể hiện người mẹ là Hình Thị L và người cha là Huỳnh Kim T2, tuy nhiên bà L cùng các người con của bà L và ông T2 cùng xác nhận Huỳnh Thị Kim T là con của bà Hình Thị N. Giữa bà L và Huỳnh Thị Kim T có quan hệ huyết thống dì - cháu, ông T2 có quan hệ là dượng của Huỳnh Thị Kim T, không có quan hệ huyết thống mẹ - con và cha - con. Lời khai của bà Thảo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với kết quả phân tích mẫu AND. Kết luận giám định số 2240/KL-KTHS ngày 11/5/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an kết luận: Bà Hình Thị N là mẹ ruột của Huỳnh Thị Kim T.

Vì vậy căn cứ lời khai của các đương sự cùng kết giám định của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Bộ Công an có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Kim T; xác định bà Hình Thị N, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1963 là mẹ của bà Huỳnh Thị Kim T.

[3] Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị Kim T phải chịu theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến đề nghị chấp nhận yêu cầu của đương sự là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 4; Khoản 10, Điều 29; Điều 369; Điều 370; Điều 371 và Điều 372 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 90 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Huỳnh Thị Kim T;

Xác định bà Hình Thị N, sinh ngày 16 tháng 6 năm 1963 - là mẹ của bà Huỳnh Thị Kim T.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự:

Bà Huỳnh Thị Kim T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào 300.000 (ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu số 0025680 ngày 27/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (đã nộp đủ).

3. Quyền và thời hạn kháng cáo:

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày Tòa án tuyên quyết định. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo quyết định trong thời hạn 10 (mười) kể từ ngày nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- THA DS TP.Thủ Đức;
- UBND phường Linh Xuân;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN HỢP

(đã ký)

Cao Thị Hiền Lũy